

**Phụ lục: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỈ TIÊU VỀ MÔI TRƯỜNG
NĂM 2025 TRÊN ĐỊA BÀN XÃ PHƯỚC AN**

Số TT	Thôn	Tổng số hộ	Số hộ đã thực hiện (đến hết 2024)	Số hộ chưa thực hiện	Tỷ lệ (%) 2024	Số hộ thực hiện 2025	Tháng 1	Tháng 2	Tháng 3	Tháng 4	Tháng 5	Tháng 6	Tỷ lệ (%) năm 2025
1	Ngọc Thanh 1	766	588	178	76,76	94	13	20	30	20	11		89,03
2	Ngọc Thanh 2	568	460	108	80,98	60	10	10	10	10	10	10	91,54
3	An Hòa 1	669	405	264	60,53	126	16	30	40	20	20		79,37
4	An Hòa 2	645	474	171	73,48	80	10	10	30	10		20	85,89
5	An Sơn 1	400	301	99	75,25	50	10	10	10	10	10		87,75
6	An Sơn 2	480	387	93	80,62	40	10	10	10	10			88,95
7	Đại Hội	572	488	84	85,31	40	10	10	10	10			92,30
8	Quí Hội	401	310	91	77,03	45	10	10		10	15		86,58
9	Thanh Huy 1	406	309	97	76,10	35	10	5		10		10	84,72
10	Thanh Huy 2	292	203	89	69,52	30	6	10		5	4	5	79,79
	Tổng cộng	5.199	3.925	1.274	75,50	600	105	125	140	115	70	45	87,04

(Signature)